

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 226-KL/TW, ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

Quán triệt thực hiện Kết luận số 226-KL/TW, ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị (sau đây viết tắt là Kết luận số 226-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong chấn chỉnh lề lối làm việc; xóa bỏ tư duy hình thức, kém hiệu quả; chuẩn hóa quy trình công tác gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn Đảng bộ tỉnh.

2. Khắc phục triệt để tình trạng ban hành văn bản có nội dung không rõ ràng hoặc sao chép lại nội dung văn bản của cấp trên; tổ chức các cuộc họp, hội nghị mang tính hình thức; nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; xây dựng hệ thống chính trị hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gần dân.

3. Quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa toàn diện các chỉ tiêu, nội dung nhiệm vụ tại Kết luận số 226-KL/TW vào quy chế làm việc của từng cơ quan, đơn vị. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu; lấy kết quả thực hiện làm tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị.

II- CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu sau:

1. **Về công tác ban hành văn bản:** Hằng năm, giảm tối thiểu 15% số lượng văn bản hành chính ban hành so với năm trước (trong năm 2026, toàn tỉnh phấn đấu giảm tối thiểu 148.717 văn bản so với năm 2025).

2. **Về công tác tổ chức hội nghị:**

- Hằng năm, giảm tối thiểu 10% số lượng hội nghị được tổ chức (trong năm 2026, toàn tỉnh phấn đấu giảm tối thiểu 1768 hội nghị so với năm 2025).

- Hằng năm, số lượng hội nghị trực tiếp chiếm không quá 40%; hội nghị trực tuyến chiếm không ít hơn 60% tổng số hội nghị **của cơ quan cấp tỉnh tổ chức** (gồm

các hội nghị do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức) **có thành phần tham dự của cấp xã.**

- Cấp tỉnh tổ chức không quá 02 hội nghị quy mô toàn tỉnh/năm (trừ các kỳ họp định kỳ của cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của pháp luật).

- Cấp xã tổ chức không quá 03 hội nghị quy mô toàn xã/năm (trừ các kỳ họp định kỳ của cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của pháp luật).

3. Về công tác chuyển đổi số:

- Xử lý 100% thủ tục hành chính trên môi trường số.
- Tỷ lệ số hóa văn bản phát sinh trong năm đạt từ 95% trở lên.
- 100% văn bản ban hành (không chứa nội dung bí mật nhà nước) được truyền tải qua môi trường mạng.

III- NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản, bảo đảm các văn bản được ban hành đúng thẩm quyền, đúng thể thức, kỹ thuật trình bày; chấp hành đúng các nguyên tắc được xác định tại điểm 2.2, khoản 2, Kết luận số 226-KL/TW. Trong đó, văn bản của cấp dưới phải cụ thể hóa văn bản của cấp trên thành nhiệm vụ, giải pháp của cấp mình, có quy định nguồn lực, thời gian hoàn thành và phân công rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan. Tập trung tinh giản, không ban hành các văn bản mang tính sao chép lại nội dung văn bản của cấp trên; văn bản chuyển tiếp văn bản của cơ quan, tổ chức; văn bản có nội dung chung chung hoặc có nội dung trùng lặp với các văn bản đã ban hành, ... chỉ ban hành văn bản khi thật cần thiết để quy định, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, nhằm giảm tối thiểu 15% số lượng văn bản hành chính ban hành so với năm trước liền kề.

- Văn phòng Tỉnh ủy căn cứ các quy định, hướng dẫn của Trung ương Đảng, quy định của pháp luật, nghiên cứu sửa đổi Quy định số 06-QĐ/TU, ngày 05/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (hoặc ban hành Quy định mới nếu cần thiết) theo hướng đơn giản hoá và rút gọn, tích hợp các quy trình, thủ tục trong ban hành văn bản, **hoàn thành sau khi Văn phòng Trung ương Đảng ban hành Hướng dẫn mới về công tác thẩm định, thẩm tra văn bản.**

- Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tiếp tục rà soát, bảo đảm tính nhất quán trong nội dung của các văn bản đã ban hành, đặc biệt là các văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản, quy định chồng chéo, không còn phù hợp; tích hợp một số quy định cần thiết có liên quan giữa các văn bản thành quy định chung; tích hợp các nội dung tương đồng liên ngành vào một văn bản liên tịch để hướng dẫn, tổ chức thực hiện, tránh gây khó khăn cho cơ sở, doanh nghiệp và người dân.

2. Đổi mới trong tổ chức hội nghị, cuộc họp

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ tình hình thực tiễn xây dựng, ban hành kế hoạch tổ chức các hội nghị trong năm 2026 **trước ngày 20/02/2026 và ngày 15/01 hằng năm (đối với các năm tiếp theo)**. Đồng thời, lãnh đạo tổ chức hội nghị đảm bảo theo đúng các yêu cầu về sự cần thiết, phương thức, số lượng, thời điểm tổ chức, thành phần, đại biểu tham dự, thời lượng của một số nội dung hội nghị quy định tại điểm 2.2 khoản 2, Kết luận số 226-KL/TW. Trong đó:

+ Đảm bảo cơ cấu số lượng hội nghị trực tiếp không quá 40%, hội nghị trực tuyến không ít hơn 60% tổng số hội nghị trong năm. Hằng năm giảm tối thiểu 10% hội nghị so với năm trước liền kề; trong đó, không tổ chức hội nghị nếu không thật sự cần thiết hoặc nội dung đã có văn bản hướng dẫn chi tiết; không tổ chức lại hội nghị đã được cơ quan cấp trên tổ chức trực tuyến đến cấp mình; khuyến khích tổ chức hội nghị để giải quyết nhiều nội dung công việc.

+ Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức các hội nghị trong năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Ban Thường vụ các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch tổ chức, lãnh đạo tổ chức các hội nghị trong năm của cấp ủy và cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc quyền lãnh đạo trực tiếp.

+ Khi tổ chức hội nghị cần xác định rõ quy mô và thành phần tham gia, số lượng đại biểu phù hợp, bảo đảm hiệu quả. Cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức hội nghị có trách nhiệm phân công lãnh đạo chủ trì, không mời tất cả lãnh đạo của cơ quan, đơn vị cùng dự và chủ trì (trừ các kỳ họp định kỳ của cấp ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của pháp luật).

3. Đổi mới phương thức làm việc, phối hợp công tác, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo thực hiện các giải pháp tại điểm 2.3, khoản 2 của Kết luận số 226-KL/TW, trọng tâm là cải tiến phương thức, phương pháp làm việc, đề cao trách nhiệm cá nhân, dám nghĩ, dám

làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; thực hiện phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc một việc chỉ phân công một đầu mối (cá nhân hoặc cơ quan, đơn vị) chủ trì giải quyết, xử lý theo phương châm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ sản phẩm.

- Văn phòng Tỉnh ủy (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh) tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các Quy định, Quy chế về đẩy mạnh chuyển đổi số trong Đảng theo hướng dẫn của Trung ương.

- Văn phòng Tỉnh ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, chuẩn hóa Quy trình số hóa tài liệu (bao gồm cả khối Đảng và khối chính quyền, **hoàn thành trong quý I năm 2026**) ngay sau khi ban hành, đảm bảo tỉ lệ số hóa tài liệu phát sinh trong năm đạt trên 95%.

- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các Đảng ủy: Cơ quan Đảng tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Công an tỉnh, Quân sự tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo triển khai chuẩn hoá việc ứng dụng công nghệ thông tin, thống nhất các chỉ tiêu, biểu mẫu, hệ thống số liệu thông tin báo cáo định kỳ (**hoàn thành trong quý I năm 2026**), bảo đảm nội dung báo cáo ngắn gọn, rõ thời gian, rõ người chịu trách nhiệm, định lượng được kết quả và giảm được số lượng báo cáo định kỳ của cấp cơ sở.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; đồng thời, cụ thể hóa các nội dung tại Kết luận số 226-KL/TW và Kế hoạch này vào Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

- Người đứng đầu chịu trách nhiệm về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu tại Mục II của Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị phụ trách.

- **Định kỳ trước ngày 20 của tháng cuối quý**, các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Đảng ủy Hội đồng nhân dân, Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy) về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Trên cơ sở kết quả thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, tổ chức đảng, giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện việc đánh giá, xếp loại cán bộ đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách theo quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị.

3. Giao Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ hằng quý tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Ban Bí thư theo quy định.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh,
- Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Thị Kim Dung